TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 54/2024/HS-ST Ngày 09 - 8 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Tự

Ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Cẩm Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1993; nơi sinh: Thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Quốc lộ F, khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Á và bà Lê Thị T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2023 đến ngày 25 tháng 01 năm 2024 cho bảo lĩnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1975; nơi sinh: Huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện nay: ấp E, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Lê Thị G (đã ly hôn), và 02 người con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2003); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2023 đến ngày 25 tháng

01 năm 2024 cho bảo lĩnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Thị T3

Địa chỉ: ấp E, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Công ty cổ phần K

Địa chỉ: P, tầng M, tòa nhà N, số B N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 26 tháng 08 năm 2023, tại quán C1 (địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang), lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện P kết hợp Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 đang cất giấu 04 cá thể Tê tê trong 03 túi lưới bên trong balo màu đen để trên xe mô tô nhãn hiệu Nouvo biển kiểm soát 68G1-101.66. Lực lương Công an đã lập biên bản sự việc, thu giữ tài sản, đồ vật, đồng thời mời T, T2 và đối tượng liên quan là Thị T3 về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định động vật số 1886/STTNSV ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

1) 04 (bốn) cá thể động vật trong 03 bản ảnh gửi giám định là loài Tê tê Java có tên khoa học *Manis javanica*.

2) Loài Tê tê Java có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Tê tê Java có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Tê tê Java có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C2.

Quá trình điều tra,

Nguyễn Thanh T khai nhận: Do làm nghề mua bán rùa, rắn nên T lên mạng Internet lấy hình con Tê tê rồi đăng lên trang Zalo cá nhân với nội dung "Cần tìm chỗ mới cho thú cưng". Sau khi T đăng Zalo thì có người phụ nữ có tên Z "Huyền T4" hỏi mua nên T liên hệ với Nguyễn Thanh T2 hỏi có ai bán Tê tê

hay không, T2 trả lời có Tê tê. T điện thoại cho đối tượng có tên Z "Huyền T4" trao đổi, người này thống nhất mua với giá 2.700.000 đồng/kg và cho số điện thoại của người đàn ông tên Ú ở Cần Thơ để liên hệ lấy hàng dùm. Sau đó, T gọi điện thoại cho người tên Ú, hẹn địa điểm giao Tê tê và nhận tiền tại thị trấn C, huyện P rồi hẹn gặp T2 và dẫn đường đưa T2 đến thị trấn C để bán Tê tê và nhận tiền nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Thanh T2 khai nhận: Vào ngày 25 tháng 8 năm 2023, T gọi điện thoại hỏi T2 có bán Tê tê không, T mua về bán lại kiếm lời. T2 gọi điện thoại liên hệ người quen ở chợ V, Kiên Giang thì được giới thiệu một người đàn ông bán Tê tê. Đến sáng ngày 26 tháng 8 năm 2023, T2 điều khiển xe nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển kiểm soát 68G1-101.66 đến chợ V gặp người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 04 con Tê tê với giá 700.000 đồng/kg. Sau đó, T2 gọi điện thoại hỏi T thì T đồng ý mua hết với giá là 1.100.000 đồng/kg, T kêu T2 tranh thủ đem Tê tê về cho T theo địa điểm hẹn trước.

Sau khi mua được 04 con Tê tê, T2 điều khiển xe về xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang rủ Thị T3 đi cùng, T3 hỏi T2 đi đâu thì T2 nói là đi giao đồ chút rồi về nên T3 đồng ý đi cùng. T2 điều khiển xe chở T3 và 04 con Tê tê đến gần nhà T, gọi điện thoại cho T và đợi T ra đón. Một lát sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển kiểm soát 83E1-363.25 đến gặp T2 và dẫn đường đưa T2 đi bán Tê tê cho đối tượng tên Ú. Đến khoảng 15 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2023, T, T2 và T3 đến khu vực chợ C3, huyện P, tỉnh Hậu Giang và ghé vào quán C1 đợi tên Ú đến nhận Tê tê thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:

- Bàn giao 04 cá thể Tê tê cho Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật V1.

- Trả lại cho: Nguyễn Thanh T2: 01 (một) can nhựa màu trắng loại can 5 lít, bên trong chứa khoảng 2,5 lít mật ong; Thị Thắm: 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh.

- Nhập kho vật chứng: 03 (ba) túi lưới gồm: 02 túi màu xanh và 01 túi màu trắng (túi chứa Tê tê); 01 (một) túi ba lô màu đen (dùng để đựng 03 túi lưới có chứa Tê tê); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouve, biển số kiểm soát 68G1-101.66; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh (của Nguyễn Thanh T2); 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen (của Nguyễn Thanh T).

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKS-HPH ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, đã truy tố Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy

định tại điểm đ khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 244, Điều 17, khoản 1 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 mỗi bị cáo từ 500 triệu đồng đến 550 triệu đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) túi lưới gồm: 02 túi màu xanh và 01 túi màu trắng (túi chứa Tê tê); 01 (một) túi ba lô màu đen (dùng để đựng 03 túi lưới có chứa Tê tê).

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouve, biển số kiểm soát 68G1-101.66; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh (của Nguyễn Thanh T2); 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen (của Nguyễn Thanh T).

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25;

4. Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cùng yêu cầu xem xét áp dụng hình phạt chính bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Thị T3 xác định bà được bị cáo T2 rủ đi giao hàng, nhưng bà không biết bị cáo T2 vận chuyển Tê tê đem đi bán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến

vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Vào ngày 26 tháng 8 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 đã vận chuyển 04 cá thể Tê tê Java từ xã X, huyện L đến thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời. Tuy nhiên, trong lúc các bị cáo đang chờ người mua đến để giao Tê tê và nhận tiền tại quán C1 (địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang) thì bị lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện P kết hợp với Công an thị trấn C bắt quả tang cùng tang vật.

Tê tê Java là loài động vật lớp thú trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ; là một trong các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ. Như vậy, hành vi của các bị cáo là vận chuyển, buôn bán trái phép 04 cá thể động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ với số lượng 01 loài động vật cá thể lớp thú; cố ý trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Do đó, hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" với tình tiết định tội là "Vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận không thể tách rời sự sống của của từ 03 cá thể đến 07 cá thể lớp thú", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ hệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm; phạm tội có tính chất, mức độ nghiêm trọng. Trong đó: Bị cáo T2 trực tiếp mua Tê tê tại Kiên Giang rồi thông qua môi giới của bị cáo T để vận chuyển đến thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang bán trái phép cho người khác để kiếm lời; bị cáo T2 là người trực tiếp liên hệ với đối tượng cần mua Tê tê, thỏa thuận giá cả rồi môi giới, dẫn dắt bị cáo T2 vận chuyển Tê tê đến địa điểm mà bị cáo T đã thỏa thuận giao nhận hàng trước đó để bán trái phép Tê tê cho người khác nhằm mục đích hưởng lời chênh lệch. Tuy bị cáo T2 là người trực tiếp mua Tê tê, trực tiếp vận chuyển để bán lại, nhưng bị cáo T là người chủ động liên hệ, thỏa thuận giá cả với đối tượng cần mua trước, sau đó mới liên hệ với bị cáo T2

kiếm nguồn Tê tê để bán lại. Do đó, cần xem xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo như nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo cùng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều phạm tội có tính chất, mức độ nghiêm trọng, cùng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, xét các bị cáo đều có nhân thân tốt; khi phạm tội chưa nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, mà đơn thuần nhận thức hành vi của mình chỉ vi phạm hành chính, đều thực sự ăn năn, hối cải nên cần cân nhắc, áp dụng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, qua xem xét yêu cầu áp dụng hình phạt tiền của các bị cáo, Hội đồng xét xử đã phân tích mức độ nặng nhẹ của các hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo, nhưng các bị cáo vẫn xác định bản thân có đủ điều kiện về kinh tế để thi hành hình phạt chính là phạt tiền và tiếp tục yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của các bị cáo, đồng thời: Bị cáo T đã tạm nộp trước số tiền là 40.000.000 đồng, bị cáo T2 tạm nộp trước số tiền là 20.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 03 (ba) túi lưới (gồm: 02 túi màu xanh và 01 túi màu trắng dùng chứa Tê tê) và 01 (một) túi ba lô màu đen (dùng để đựng 03 túi lưới có chứa Tê tê) là những công cụ thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouve, biển số kiểm soát 68G1-101.66; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh (của Nguyễn Thanh T2); 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen (của Nguyễn Thanh T). Trong đó: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25 của bị cáo T không trực tiếp chở Tê tê nên không phải là phương tiện sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời đề nghị trả lại vật chứng này cho bị cáo T là không có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ:

Trước đó, bị cáo T và bị cáo T2 đã liên lạc, trao đổi việc mua Tê tê rồi vận chuyển đi bán lại để kiếm lời; ý thức phạm tội của bị cáo nảy sinh từ trước, sau đó mới sử dụng phương tiện để dẫn đường, đưa bị cáo T2 đến nơi hẹn để bán Tê tê. Do đó, Hội đồng xét xử xác định tất cả những vật chứng trên đều là những công cụ các bị cáo liên lạc, trao đổi việc thực hiện hành vi phạm tội; đều là những phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu toàn bộ nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo cùng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25 của bị cáo T là phương tiện phạm tội đã xem xét tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Mặc dù trước đó đã ký gửi cho Công ty cổ phần K, nhưng đây là giao dịch dân sự giữa bị cáo T và Công ty cổ phần K, đồng thời bị cáo T cho rằng đã thanh toán Hợp đồng ký gửi, thế chấp cho Công ty cổ phần K và lấy lại Giấy chứng nhận đăng ký xe. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, nếu phát sinh tranh chấp thì Công ty cổ phần K được quyền khởi kiện theo thủ tục tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thanh T2 phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 244, Điều 17, khoản 1 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Khấu trừ số tiền bị cáo tạm nộp trước là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) theo biên lai số 0002279 ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, bị cáo còn phải nộp thêm 460.000.000 đồng (bốn trăm sáu mươi triệu đồng);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T2 số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Khấu trừ số tiền bị cáo tạm nộp trước là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo biên lai số 0002280 ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụn Hiệp, tỉnh Hậu Giang, bị cáo còn phải nộp thêm 480.000.000 đồng (bốn trăm tám mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) túi lưới gồm: 02 túi màu xanh và 01 túi màu trắng (túi chứa Tê tê); 01 (một) túi ba lô màu đen (dùng để đựng 03 túi lưới có chứa Tê tê).

Tịch nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouve, biển số kiểm soát 68G1-101.66; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số kiểm soát 83E1-363.25; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen.

Toàn bộ vật chứng trên đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quản lý, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 11 tháng 3 năm 2024.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các điều 21, 23 và 26 của Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- CA H.Phụng Hiệp (03 bản: Văn Phòng, CQĐT, THAHS);
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thắng